

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST

Ngày 25/01/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử trực tuyến sơ thẩm gồm có:

+ Tại điểm cầu Trung tâm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sao Hôm và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần:

Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên

Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai và theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/HSST-QĐ ngày 16/01/2024, đối với bị cáo: **Hoàng Thị H** - sinh năm 1975; Nơi đăng ký thường trú: Khu dân cư Lương X, phường Lộc H, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Đ;住所: Tổ 1, phường Lãm H, quận Kiến A, thành phố Hải Ph; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nữ; Con ông Hoàng Ngọc V (đã chết) và bà Nguyễn Thị B

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án - Tại bản án số 02/HSST/2015 ngày 09/01/2015, Hoàng Thị H bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trẻ em. Ngày 28/9/2020, Hồng chấp hành xong hình phạt tù của bản án.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 28/9/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Vũ Thị H1 – sinh năm 1958

Trú tại: Thôn Kỳ C, xã Tam K, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân Tr và chị Nguyễn Thị V. Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 03/2023, Hoàng Thị H vào làm công nhân tại Công ty vàng mã Kim Việt, địa chỉ: thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Tại đây, Hồng quen biết với bà Vũ Thị H1 - sinh năm 1958, trú tại: thôn Kỳ C, xã Tam K là người làm cùng tổ với H. Qua nói chuyện, H biết bà H1 có hai người con trai đã nhiều tuổi mà chưa xây dựng gia đình nên Hồng nảy sinh ý định giả danh người phụ nữ tên Hiền để chiếm đoạt tài sản của bà H1. H nói dối bà Hà là H có người bạn thân tên là H - sinh năm 1983, đã ly hôn chồng, hiện đang sinh sống tại thành phố Hải Phòng, H sẽ giới thiệu Hiền cho con trai bà H1 để tìm hiểu, nếu hợp thì tiến tới hôn nhân, bà H1 đồng ý. Hồng cho bà H1 số điện thoại 0326 320 088 của H đang sử dụng nhưng nói đó là số điện thoại của Hiền và bảo bà H1 về bảo con trai kết bạn nói chuyện. Bà H1 tưởng thật nên đã về nói chuyện với con trai là anh Nguyễn Trường X - sinh năm 1983 về việc H giới thiệu cho anh X một người phụ nữ tên H để làm quen và đưa cho anh X số điện thoại trên. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của H, lắp sim thuê bao số 0326 320 088 giả danh là H nhiều lần gọi điện hỏi thăm sức khỏe và tâm sự với bà H1 mong muốn sớm được kết hôn với anh X, nhằm tạo niềm tin với bà H1, đồng thời H cũng giả danh là H2 kết bạn Zalo với anh X và thường xuyên nhắn tin, gọi điện thoại qua Zalo nói chuyện với anh X (thời gian này anh X đi làm công trình xây dựng xa nhà). Khi đã lấy được lòng tin của bà H1, nhiều lần Hồng gọi điện thoại cho bà H1 để chiếm đoạt tài sản của bà H1, cụ thể:

Khoảng 20 giờ ngày 28/6/2023, H gọi điện cho bà H1 giả danh là Hiền nói: *con hiện vẫn còn thiếu 50.000.000 đồng để lấy sổ đỏ từ ngân hàng, nếu mẹ có thì cho con mượn, lấy được sổ con bán đất rồi trả mẹ*, bà H1 tưởng thật nên đồng ý. H nói: *Mẹ chuyển tiền cho chị H để chị H đưa cho con*. Do bà H1 chỉ có 10.000.000 đồng nên ngày 29/6/2023, khi đi làm, bà H1 gặp H nhờ đưa hộ tiền cho Hiền. Do sợ người khác biết việc H lừa dối bà H1 nên H bảo bà Hà đem tiền vào chỗ kín đáo để đưa. Bà H1 bảo H đi cùng bà Hà vào khu vực nhà vệ sinh của Công ty vàng mã Kim Việt, tại đây, bà H1 đưa cho H số tiền 10.000.000 đồng nhờ đem về đưa cho H.

Tiếp đến, khoảng 20 giờ ngày 07/7/2023, H tiếp tục gọi điện cho bà H1 giả danh là H2 bảo vẫn thiếu tiền và muốn vay tiền bà Hà để lấy sổ đỏ. Bà H1 đồng ý và bảo hôm sau đưa cho H cầm tiền về hộ. Trưa ngày 08/7/2023, sau khi làm việc tại Công ty được nghỉ trưa, bà H1 nhờ H chở về nhà bà H1, tại đây, bà H1 lấy số tiền 12.000.000 đồng đưa cho Hồng nhờ đem về đưa cho Hiền

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/7/2023, H gọi điện cho bà H1 giả danh là H2 nói dối bà H1 là anh X đến chỗ H2 chơi qua đêm bị công an yêu cầu nộp phạt 15.000.000 đồng, bà H1 tưởng thật nên ngày 11/7/2023, khi đi làm, bà H1 gọi H ra nhà vệ sinh của Công ty đưa cho H 15.000.000 đồng nhờ về đưa cho H2 lo công việc cho anh Xuân

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/7/2023, H gọi điện thoại cho bà H1 giả danh là H bảo vẫn thiếu tiền lấy sổ đỏ và muốn vay thêm tiền bà H1, bà H1 đồng ý. Ngày 29/7/2023, khi đi làm, bà H1 gọi Hồng ra nhà vệ sinh của Công ty đưa cho H một đôi bông tai bằng vàng loại 9999, trọng lượng 02 chỉ nhờ đem về đưa cho H.

Khoảng 20 giờ ngày 08/8/2023, H tiếp tục gọi điện thoại cho bà Hà giả danh là H2 nói: Con đang bị bọn xã hội đen đến đòi nợ, mẹ cho con mượn 15.000.000 đồng, bà H1 đồng ý. Ngày 09/8/2023, khi đi làm, bà H1 gọi H ra nhà vệ sinh của Công ty đưa cho H số tiền 9.000.000 đồng nhờ đem về đưa cho Hiền

Khoảng 19 giờ ngày 25/8/2023, H gọi điện thoại cho bà H1 giả danh là H2 bảo vẫn còn thiếu 15.000.000 đồng để lấy sổ đỏ. Ngày 26/8/2023, tại Công ty vàng mã Kim Việt, bà H1 tiếp tục đưa cho H số tiền 9.000.000 đồng nhờ đem về đưa cho H2

Khoảng 17 giờ ngày 26/8/2023, H gọi điện thoại cho bà H1 giả danh là H2 bảo: Con bị chồng cũ lấy mất tiền, hiện vẫn thiếu số tiền 2.500.000 đồng. Sáng ngày 27/8/2023, khi đi làm, bà H1 gọi H ra nhà vệ sinh của Công ty đưa cho H số tiền 1.700.000 đồng nhờ đem về đưa cho H2

Giữa tháng 9/2023, anh X đi làm về nhà, bà H1 nói chuyện với anh X về việc nhiều lần cho H2 vay tiền và vàng như nêu trên. Lúc này, bà H1 và anh X nghi ngờ H2 lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 23/9/2023, anh X cùng em gái là chị Nguyễn Thị V - sinh năm 1990, trú tại: thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành đến nhà H bảo H dẫn đến gặp H2 để yêu cầu H2 trả lại tiền và vàng cho bà Hà thì H thừa nhận với anh X và chị V về việc H đã giả danh là H2 để chiếm đoạt tài sản của bà Hà. Anh X và chị V mời H đến nhà bà H1 nói chuyện, sau đó anh X đã đưa Hồng đến Công an xã Tam Kỳ trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Thành ngày 07/11/2023 kết luận: 01 đôi bông tai bằng vàng loại 9999, trọng lượng 02 chỉ trị giá 11.200.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 21/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, Điều 38, khoản 1 Điều 48, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 33 đến 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 28/9/2023

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357, 584, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hoàng Thị H phải trả cho bà Vũ Thị Hà – sinh năm 1958, trú tại: Thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương số tiền 49.900.000đ

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Hoàng Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Vũ Thị Hà xác định số tiền 10.000.000 đồng mà bà cho H vay vào tháng 5/2023 trước khi H thực hiện hành vi lừa đảo là giao dịch dân sự giữa bà và H. Bà không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Đối với tổng số tiền mà H lừa đảo chiếm đoạt của bà là 56.700.000 đồng tiền mặt và 2 chỉ vàng trị giá 11.200.000 đồng. Tổng là 67.900.000 đồng. Sau khi phát hiện H đã tự nguyện trả cho bà tổng số tiền là 18.000.000 đồng. Nay bà yêu cầu H phải trả bà số tiền còn lại là 49.900.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Sau khi biết bà Vũ Thị H1 có hai người con trai đã nhiều tuổi

mà chưa xây dựng gia đình nên Hoàng Thị H đã nói dối bà H1 là mình có người bạn thân tên là Hiền đã ly hôn chồng, Hà sẽ giới thiệu H2 cho con trai bà Hà để tìm hiểu. Sau đó, trong khoảng thời gian từ tháng 6/2023 đến tháng 9/2023, Hồng đã giả danh là H2 nhiều lần gọi điện thoại nói dối vay tiền của bà Hà, mục đích để chiếm đoạt số tiền bà H1 cho vay. Bà H1 tin tưởng các thông tin H đưa ra là thật nên tại xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, bà H1 đã 06 lần đưa cho H tổng số tiền 56.700.000 đồng và 01 lần đưa cho H 02 chỉ vàng loại 9999 trị giá 11.200.000 đồng nhờ H đưa cho Hiền. Tổng trị giá tài sản là tiền và vàng Hồng chiếm đoạt của bà H1 là 67.900.000 đồng

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 07 lần chiếm đoạt tài sản của bà Vũ Thị Hà, mỗi lần phạm tội đều cấu thành tội phạm một cách độc lập; là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà H1 yêu cầu bị cáo H phải trả số tiền còn thiếu là 49.900.000 đồng. HĐXX xét thấy bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để lừa Bà H1 nhằm chiếm đoạt tổng số tiền 67.900.000 đồng. Bị cáo đã trả được Bà H1 18.000.000 đồng, số tiền còn thiếu là 49.900.000 đồng, bị cáo cũng xác nhận

còn thiếu Bà H1 số tiền trên nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm trả cho Bà H1 số tiền còn lại là 49.900.000 đồng theo quy định tại Điều 357, 584, 589 của Bộ luật dân sự.

[6] Đối với số tiền 10.000.000đ mà Bà H1 cho H vay vào tháng 5/2023 thì Bà H1 xác định là giao dịch dân sự và không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên không đặt ra việc giải quyết.

[7] Đối với chiếc điện thoại di động của H sử dụng vào việc phạm tội, sau đó Hồng đã làm rơi mất; đôi bông tai bằng vàng của bà Hà đưa cho H, khi đi làm về, H đã đem bán cho một cửa hàng mua bán vàng, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không thu giữ được nên không đặt ra việc xử lý.

[8] Trong vụ án này, theo Hoàng Thị H khai H đem đôi bông tai bằng vàng của bà H1 đến cửa hàng mua bán vàng của anh Nguyễn Đức Ph - sinh năm 1986, địa chỉ thôn Ngõ Dương, xã An Hoà, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bán được 10.600.000 đồng, song anh Ph khai không mua 02 chỉ vàng như H đã khai. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định anh Ph đã mua số vàng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174, Điều 38, khoản 1 Điều 48, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 28/9/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Thị H phải trả cho bà Vũ Thị Hà – sinh năm 1958, trú tại: Thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương số tiền 49.900.000 (*Bốn mươi chín triệu chín trăm nghìn*) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 2.495.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Kim Thành.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Đỗ Thị Ái Thương

Đỗ Thị Hạnh